

Các Dấu Hiệu Tiên Tri



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Đa-ni-ên 2:31–45; Đa-ni-ên 3:1–12, 17, 18; Khải huyền 13:11–17; Rô-ma 1:18–25; Công vụ Các sứ đồ 12:1–17; Ma-thi-ơ 12:9–14.

CÂU GỐC: “Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè giữ” (2 Ti-mô-thê 1:7).

Trong tuần này, chúng ta sẽ tìm hiểu thêm hai câu chuyện Kinh Thánh cũng tiên tri về những sự kiện ngày cuối cùng một cách sâu sắc.

Trước tiên, chúng ta sẽ nghiên cứu câu chuyện về ba người trai trẻ: Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-nê-gô, rõ ràng ám chỉ đến những vấn đề được miêu tả trong Khải huyền 13. Sau đó, chúng ta sẽ chuyển sang Tân Ước, để tìm hiểu những kinh nghiệm của các tín hữu ban đầu, qua đó chúng ta có thể hiểu được những gì sẽ xảy ra từ bây giờ cho đến khi Đấng Christ trở lại.

Cả hai câu chuyện đều làm nổi bật lòng can đảm phi thường và bày tỏ những bí quyết để tìm thấy sự bình an trong những hoàn cảnh đen tối nhất.

Đức Chúa Giê-su nhiều lần khuyên “Đừng sợ,” và “Tại sao các con lại lo lắng?” Điều quan trọng cần nhớ, đó là: Tâm điểm của lời tiên tri chính là Đấng Christ, và vì vậy, chúng ta phải nghe thấy sự khuyên nhủ tương tự trong những cảnh tượng được mô tả vào những ngày cuối cùng của trái đất. Ngài dạy các môn đồ của Ngài rằng, “Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa” (Giăng 14:1).

Nói cách khác, các biến cố thời mạt thế thật sự sẽ là thử thách và khó khăn cho những ai giữ vững lòng trung tín với Chúa. Nhưng chung quy lại, chúng ta nên hiểu những sự kiện này với hy vọng, chứ không phải với nỗi sợ hãi.

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 21 tháng 6.*

Đa-ni-ên 2 và Học Lời Tiên Tri qua Lịch sử

Một trong những lời tiên tri quan trọng nhất trong toàn bộ Kinh Thánh là Đa-ni-ên 2. Sách này được viết hơn năm trăm năm trước Công Nguyên, và Đa-ni-ên 2 đã tiên tri về lịch sử thế giới, bắt đầu từ thời kỳ Ba-by-lôn, cho đến các triều đại Mê-đô Ba-tư, Hy Lạp, La Mã, và sự tan rã của La Mã thành các quốc gia châu Âu hiện đại như ngày nay.

Chi tiết hơn, khi nói về các quốc gia châu Âu, lời Chúa cho biết rằng “Vua đã thấy sắt lộn với đất sét, ấy là chúng nó lộn nhau bởi giống loài người; song không dính cùng nhau, cũng như sắt không ăn với đất sét” (Đa-ni-ên 2:43). Lời tiên tri này đã được ứng nghiệm một cách kỳ diệu. Tức là, mặc dù có đủ loại hôn nhân xen lẫn giữa người dân (từ hoàng tử đến thường dân) của những quốc gia này, họ vẫn tiếp tục chia rẽ.

Ví dụ, chế độ quân chủ Anh được gọi là Triều đại hay Nhà Windsor, một cái tên đẹp trong tiếng Anh. Tuy nhiên, danh hiệu này chỉ mới xuất hiện gần đây—thực sự là vào năm 1917. Trước đó, chế độ quân chủ Anh mang một danh hiệu mang đậm gốc Đức, vì nhiều thành viên của hoàng gia Anh có máu Đức do việc hòa trộn huyết thống trong các hôn nhân giữa các hoàng tộc châu Âu. Tuy nhiên, những mối quan hệ huyết thống vẫn không đủ để ngăn họ khỏi chiến tranh, và vì vậy, trong Thế chiến I, với mong muốn tách biệt khỏi kẻ thù Đức Quốc, họ đã đổi tên thành Triều đại hay Nhà Windsor.

Đọc Đa-ni-ên 2:31–45. Chiêm bao của vua Nê-bu-cát-nết-sa là gì và tiên tri Đa-ni-ên giải thích giấc mộng đó như thế nào?

Những lời tiên tri về ngày tận thế trong sách Đa-ni-ên đều dựa trên nền tảng trong Đa-ni-ên 2. Nghĩa là, những lời tiên tri còn lại cũng giống như Đa-ni-ên 2, đi theo trình tự từ đế quốc này đến đế quốc khác cho đến khi Đức Chúa Trời thiết lập vương quốc đời đời của Ngài (*xem Đa-ni-ên 2:44; Đa-ni-ên 7:13, 14*). Nói cách khác, các lời tiên tri này đi xuyên suốt dòng lịch sử, trải qua một chuỗi các đế chế liên tiếp nhau, bắt đầu từ thời cổ đại và kết thúc trong tương lai, thậm chí đề cập đến thời đại của chúng ta. Đây là cách dùng lịch sử để diễn giải và hiểu lời tiên tri, nhất là khi nội dung đòi hỏi, và rất quan yếu để hiểu các sự kiện trong thời kỳ cuối cùng, đặc biệt như được mô tả trong sách Khải huyền.

Đa-ni-ên 2 chứng minh cho chúng ta thấy rằng, không những Đức Chúa Trời biết trước mà còn kiểm soát tương lai một cách tuyệt đối như thế nào?

Thờ Hình Tượng

Dù vua Nê-bu-cát-nết-sa ban đầu tỏ ra rất cảm kích tiên tri Đa-ni-ên và kính sợ Đức Chúa Trời vì những gì tiên tri thực hiện (*xem Đa-ni-ên 2, đặc biệt là các câu 46-48*), nhưng sự kính sợ đó không kéo dài.

Đọc Đa-ni-ên 3:1-12. Chất liệu bức tượng hoàn toàn bằng vàng và sự kiên nhà vua ra lệnh thần dân phải thờ phượng tượng này có ý nghĩa gì?

Nhà vua thực sự thách thức sứ điệp của Đức Chúa Trời bằng cách xây dựng một bức tượng hoàn toàn bằng vàng. Thông điệp của vua là gì? Đế quốc Ba-by-lôn của vua sẽ không bao giờ sụp đổ, và vua Nê-bu-cát-nết-sa sẽ mãi mãi trị vì. Bất kỳ ai dám chất vấn ý tưởng đó sẽ bị hành hình tức khắc. Điều này nhắc nhở chúng ta rằng lòng người ao ước được tự quyết, có thể nhanh chóng khiến chúng ta mờ mắt để không nhìn thấy lẽ thật về kết cục của cuộc tranh chấp giữa Thiên và Ác.

Ở một khía cạnh nào đó, vua Nê-bu-cát-nết-sa giống với những đặc điểm của Lu-xi-phe: Hắn ta đầy tham vọng, tự cao và kiêu ngạo đến mức công khai chống nghịch với thẩm quyền của Đức Chúa Trời. Dĩ nhiên, không phải lúc nào các trường hợp phạm tội đều có cái kết giống nhau, vì có những khác biệt rõ rệt: Đến phút cuối, vua Nê-bu-cát-nết-sa đã tin nhận Đức Chúa Trời chân thật, và rất có thể chúng ta sẽ gặp ông trong vương quốc của Ngài.

Đọc Đa-ni-ên 3:17, 18 ghi lại lời của ba chàng trai người Hê-bơ-rơ thách thức nhà vua. Điều này dạy chúng ta gì về đức tin và đôi khi đức tin đó có thể đòi hỏi điều gì nơi chúng ta?

Hãy nghĩ thử xem, ba người trai trẻ có thể lý luận dễ dàng để thoát khỏi tình huống nguy hiểm. Họ có phải là những kẻ cuồng tín, sẵn sàng bị thiêu sống chỉ vì không quỳ xuống? Họ không thể giả vờ quỳ xuống để buộc dây giày trong khi vẫn cầu nguyện với Chúa của họ hay sao? Liệu bị thiêu sống có đáng để cãi lệnh vua không? Rõ ràng là họ đã nghĩ như vậy, mặc dù qua lời của họ, cho thấy họ hiểu rằng mình có thể không toàn mạng.

Làm thế nào chúng ta có thể tránh những lý do biện minh rất dễ nghĩ ra, nhưng có thể tạo cơ hội khiến đức tin của chúng ta bị thỏa hiệp? Câu này cho biết gì về một cám dỗ tương tự: “Ai trung tín trong việc rất nhỏ, cũng trung tín trong việc lớn; ai bất nghĩa trong việc rất nhỏ, cũng bất nghĩa trong việc lớn” (Lu-ca 16:10)?

Thờ Hình Tượng Trở Lại

Các học viên Kinh Thánh từ lâu đã nhận thấy mối liên hệ giữa Đa-ni-ên 3 và những gì sách Khải huyền bày tỏ về các sự kiện ngày cuối cùng. Điều này rất hợp lý, vì Đa-ni-ên 3 kể về sự thờ lạy hình tượng và những ai không tuân theo sẽ phải bị tử hình (*Đa-ni-ên 3:15*). Sách Khải huyền cũng kể về sự thờ lạy hình tượng ngày cuối cùng và nếu ai không khuất phục thì cũng sẽ bị giết hại. “Nó cũng được quyền hà hơi sống vào tượng con thú, hầu cho tượng ấy nói được và khiến hết thảy những kẻ nào không thờ lạy tượng con thú đó bị giết đi” (*Khải huyền 13:15*).

Đọc Khải huyền 13:11–17; Khải huyền 14:9, 11, 12; Khải huyền 16:2; Khải huyền 19:20; và Khải huyền 20:4. Sự đối lập nào được thể hiện ở đây giữa các điều răn của Chúa và các điều răn của con người?

Thay vì thờ lạy con thú và tượng nó, dân Chúa được kêu gọi phải thờ phượng “Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước,” tức là Đấng Tạo Hóa. Ba thanh niên người Hê-bơ-rơ, khi đối diện với án tử hình, đã từ chối thờ lạy bất cứ điều gì khác ngoại trừ Đấng Tạo Hóa. Vì vậy, dù có hai hoàn cảnh khác nhau là lệnh vua bắt thờ hình tượng ở đồng bằng Du-ra và áp lực trong ngày cuối cùng đòi thờ hình tượng ở khắp nơi trên thế giới thay vì Đấng Tạo Hóa, thì nguyên tắc một lòng thờ phượng Đức Chúa Trời vẫn không hề thay đổi.

Đọc Rô-ma 1:18–25. (Hãy lưu ý mối liên hệ giữa Rô-ma 1:18 và Khải huyền 14:9, 10 về “cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời”.) Thờ lạy hình tượng có phải chỉ giới hạn ở hành động cúi lạy một cái tượng chạm nào đó hay còn có ý nghĩa nào sâu xa hơn?

Thờ phượng không nhất thiết phải cúi lạy hay dâng hương, mặc dù người ta hay làm vậy mỗi khi thờ cúng. Bất cứ điều gì mà chúng ta đặt lòng trung thành tuyệt đối vào, thì chúng ta đang thờ phượng điều đó. Khi bạn hiểu Đức Chúa Trời là ai, là Đấng Tạo Hóa của chúng ta, và Đấng Cứu Chuộc của nhân loại—bằng những gì Ngài đã làm cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su, thì dĩ nhiên chỉ có Ngài mới đáng được thờ phượng. Bất cứ điều gì khác đều là thờ thần tượng. Ý tưởng vừa bàn có thể giải thích rất phù hợp lời phán của Đức Chúa Giê-su: “Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thấu hiệp với ta, thì tan ra” (*Ma-thi-ơ 12:30*). Các biến cố ngày mạt thế chính là các biểu thị rõ ràng của lẽ thật này.

SỰ BẮT BỐ HỘI THÁNH SƠ KHAI

Không chỉ Cựu Ước mới nói về các dấu hiệu tiền thân của các biến cố cuối cùng, mà Tân Ước cũng vậy. Đời sống của các tín hữu thế kỷ thứ nhất không hề dễ dàng. Đầu tiên họ bị ghét bỏ bởi nhiều người đồng đạo với lý do họ là mối đe dọa cho tôn giáo qua Môi-se. Họ cũng phải đối mặt với cơn thịnh nộ của Đế quốc La Mã ngoại giáo. “Các quyền thế dưới đất và âm phủ đã nghịch cùng Đấng Christ qua các môn đồ Ngài. Ngoại giáo thấy trước nếu tin lành chiến thắng, thì các đền và bàn thờ của mình sẽ bị lật đổ; nên họ phải tiêu diệt Cơ Đốc giáo. Lửa bắt bố đạo cháy lên.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 36.

Có một câu chuyện trong sách Công vụ Các Sứ đồ cho thấy rất rõ ràng điều mà dân Chúa nên biết sẽ xảy ra khi chúng ta tiến tới viễn cảnh được mô tả trong Khải huyền 13.

Đọc Công vụ 12:1–17. Những yếu tố nào của câu chuyện này có thể báo trước về những sự kiện trong ngày cuối cùng?

Sứ đồ Gia-cơ đã bị chém đầu, và sứ đồ Phi-e-rơ sẽ là người kế tiếp; các tín hữu Cơ Đốc giáo phải đối diện với án tử hình. Có lẽ một trong những khía cạnh đáng chú ý nhất của câu chuyện này là Phi-e-rơ ngủ say trong cái đêm đen tối nhất của cuộc đời ông—ngủ mê đến mức thiên sứ phải đánh thức ông dậy!

Dĩ nhiên, Phi-e-rơ đã được giải thoát một cách kỳ diệu và tìm gặp các tín hữu khác, nhưng họ lại không tin rằng ông thực sự đã được cứu thoát, dù chính họ đã cầu nguyện cho ông. Kinh Thánh bày tỏ sự kinh ngạc của họ—điều này khiến chúng ta tự hỏi bao nhiêu lần mình cầu nguyện mà ít khi dám tin rằng Chúa sẽ thực sự đáp lời cầu xin của mình.

Có những tín đồ được cứu sống, trong khi những người khác bị giết. Càng đến ngày cuối cùng, điều tương tự sẽ xảy ra. Ngay cả sứ đồ Phi-e-rơ, dù được cứu sống lúc đó, cuối cùng cũng đã phải chết vì đức tin của mình. Chính Đức Chúa Giê-su đã cho ông biết về cái chết của ông: “Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, khi ngươi còn trẻ, ngươi tự mình thắt lưng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi ngươi già, sẽ giơ bàn tay ra, người khác thắt lưng cho và dẫn ngươi đi đến nơi mình không muốn. Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết cách nào đặng sáng danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo ta” (*Giăng 21:18, 19*).

Chú ý sau khi Đức Chúa Giê-su cho Phi-e-rơ biết về cái chết của ông, Ngài vẫn nói với ông, ‘Hãy theo Ta.’ Điều này nên cho chúng ta biết gì về việc tại sao ngay cả mối đe dọa về cái chết cũng không thể ngăn cản chúng ta bước theo Chúa?

Dấu Con Thú

Nhiều năm đã trôi qua, nhưng các dấu hiệu của thời kỳ cuối cùng như sự giết hại và việc thực thi dấu của con thú vẫn chưa xảy ra, nên một số người đã tỏ ra nghi ngờ, thậm chí hoài nghi về cách chúng ta diễn dịch các sự kiện thời mạt thế, gồm cả quan điểm cho rằng ngày Sa-bát và ngày thứ nhất là trung tâm điểm của cuộc tranh chiến giữa Thiện và Ác trong ngày tận thế.

Sách Khải huyền khẳng định rất tỏ tường: Chúng ta chỉ có thể chọn, một là thờ phượng Đấng Tạo Hóa, hai là thờ lạy con thú và tượng nó. Vì ngày Sa-bát thứ bảy—có nguồn gốc ngay chính trong vườn Ê-đen (*xem Sáng thế Ký 2:1-3*)—là dấu hiệu nền tảng rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Do đó, không có gì ngạc nhiên khi nói tới sự thờ phượng Đấng Tạo Hóa, thì việc giữ ngày Sa-bát thứ bảy trở thành một vấn đề trọng tâm. Hơn nữa, không phải ngẫu nhiên khi chúng ta biết rằng quyền lực của con thú cũng chính là quyền lực đã thay đổi điều răn về ngày Sa-bát từ ngày thứ bảy theo Kinh Thánh chuyển sang ngày thứ nhất, tuy tuyệt đối không có sự chứng thực từ Kinh Thánh. Với bối cảnh này, không có gì khó hiểu khi ngày Sa-bát và thứ nhất có liên quan đến vấn đề thờ phượng—dù là thờ phượng con thú hay Đấng Tạo Hóa (*xem Khải huyền 14:6, 7*). Thêm vào đó, chúng ta cũng thấy trong Tân Ước có điểm tương đồng với vấn đề cạnh tranh giữa ngày Sa-bát thứ bảy và luật pháp của con người.

Đọc những câu sau: (*Ma-thi-ơ 12:9-14, Giăng 5:1-16*). **Vấn đề nào đã khiến các nhà lãnh đạo tôn giáo muốn giết hại Đức Chúa Giê-su?**

Trong Ma-thi-ơ 12, sau khi Đức Chúa Giê-su chữa lành người đàn ông bị teo một bàn tay vào ngày Sa-bát (*Ma-thi-ơ 12:9-13*), các nhà lãnh đạo tôn giáo phản ứng ra sao? “Những người Pha-ri-si đi ra ngoài rồi, bàn với nhau, lập mưu đặng giết Ngài” (*Ma-thi-ơ 12:14*). Có phải vì ngày Sa-bát thứ bảy mà họ muốn giết Ngài? Trong Giăng 5:1-16, sau một phép lạ chữa lành khác vào ngày thứ bảy, các lãnh đạo “bắt bớ Đức Chúa Jê-sus, vì có Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát” (*Giăng 5:16*).

Hư mất vì làm theo truyền thống của con người thay vì giữ ngày Sa-bát thứ bảy theo Kinh Thánh. (không có điều nào trong Kinh Thánh cấm chữa lành vào ngày Sa-bát, cũng như không có điều gì trong Kinh Thánh thay thế ngày Sa-bát bằng ngày thứ nhất.) Dù vấn đề của Đức Chúa Giê-su ở đây không hoàn toàn giống như trong các sự kiện ngày cuối cùng, nhưng nó vẫn có điểm tương tự: luật lệ của con người đối lập với luật của Đức Chúa Trời, và trong cả hai trường hợp, đều là sự tranh cãi xoay quanh ngày Sa-bát theo Kinh Thánh.

Bị hư mất vì phạm một trong những điều răn của Chúa, bất cứ là điều răn nào, làm sao người ta có thể dễ dàng tìm cách biện minh để tránh phải mang mặc cảm tội lỗi?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc chương “God’s People Delivered,” tr. 635–652, sách *Thiện Ác Đấu Tranh*, Ellen G. White.

“Trong bất cứ thời đại nào, Đức Chúa Trời vẫn sử dụng các thiên sứ thánh để tiếp cứu và giải thoát những người được chọn. Những nhân vật thượng giới dự một phần linh động trong các vấn đề của loài người, và hiện ra trong những y phục chói lòa như chớp nhoáng, hoặc hiện diện dưới hình thể con người trong y phục của du khách. Các thiên sứ lấy hình người hiện ra cùng những kẻ hầu việc Đức Chúa Trời. Họ ngồi nghỉ chân như thể rất mệt mỏi, dưới gốc cây sồi vào buổi trưa. Họ đã nhận sự tiếp đãi tại nhà của những người hiếu khách. Họ đóng vai những hướng đạo viên cho những du khách lạc đường. Chính tay họ đốt lửa nơi bàn thờ. Họ mở cửa ngục và giải thoát cho tội tớ của Đức Giê-hô-va. Khoác bộ áo giáp của thiên đàng, họ lăn hòn đá chắn cửa mộ của Đấng Cứu Thế.

“Các thiên sứ thường xuất hiện trong hình người tại các buổi họp của người công bình, đến viếng những kẻ ác như đã đến viếng Sô-đôm, để ghi chép những hành động của kẻ ác, và để xem họ đã vượt quá mức của Đức Chúa Trời chưa. Đức Giê-hô-va ưa thích sự thương xót; vì tình thương của một số ít người chân thành phục vụ Ngài, nên Ngài kiềm chế những tai họa và kéo dài sự yên ổn cho dân chúng. Kẻ phạm tội chẳng hề nhận biết họ đã giữ được mạng sống là nhờ một thiểu số trung tín từng bị họ chế diễu và ức hiếp.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 558.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc 2 Ti-mô-thê 1:7. Hãy thảo luận về những điều trong lời tiên tri đã khiến bạn lo lắng nhất. Làm thế nào để chúng ta gạt bỏ tinh thần sợ hãi và tìm thấy sứ điệp hy vọng của Đức Chúa Trời, ngay cả giữa những lời tiên tri nói về sự bức hại vì đức tin của chúng ta?
2. Mặc dù hiện tại có thể khó hình dung ngày Sa-bát và ngày thứ nhất sẽ trở thành trung tâm trong các sự kiện ngày cuối cùng như thế nào, nhưng hãy nhìn vào cách thế giới thay đổi nhanh chóng. Lễ thật này dạy chúng ta điều gì về việc không đặt đức tin của mình vào các sự kiện hiện tại, vốn có thể thay đổi ngay lập tức, mà chỉ dựa vào Lời Đức Chúa Trời đã được bày tỏ?
3. Hãy suy ngẫm Đa-ni-ên chương 2 (và cả chương 7). Tất cả các đế chế đã xuất hiện và sụp đổ đúng như đã được báo trước. Ngày nay, nhìn lại lịch sử, chúng ta có thể thấy rằng điều đó đã xảy ra chính xác như lời tiên tri. Từ góc nhìn hiện tại của chúng ta, chỉ còn một vương quốc nữa sẽ xuất hiện. Vương quốc đó là gì, và tại sao chúng ta có thể tin tưởng rằng nó sẽ đến đúng như lời tiên tri?